

Bản án số: 115/2023/HS-ST

Ngày: 10/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Phương

2. Bà Nguyễn Bích Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tùy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến giữa điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Mạc Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/02/1989 tại huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đông Sơn, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Con ông: Mạc Văn T - sinh 1966; Con bà: Lê Thị T - sinh 1966 (đều trú tại: Xóm Đông Sơn, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Ma Thu H - sinh năm 1992 (đã ly hôn năm 2020); Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 11/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo:*** Ông Triệu Bằng Giang - Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Hoàng Thị B - sinh năm 1983

Trú tại: Xóm Nam Phong 2, xã H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 11/5/2023 tại khu vực xóm Nam Phong 1, xã H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Công an xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng bắt quả tang Mạc Văn T (Sinh năm 1989; hộ khẩu thường trú: Xóm Đông Sơn, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột được thu giữ trong lòng bàn tay trái của Mạc Văn T có khối lượng 0,10g (*không thấy một gam*); 01 xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 11H1 - 3488, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng, có số IMEI: 352043070651058, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 172 đối với vật chứng của vụ án. Tại Kết luận giám định số 234/KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin).*"

Số ma túy bị phát hiện thu giữ của Mạc Văn T, bị cáo khai nhận mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Hành vi của bị cáo đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng số: 113/CT-VKSTP ngày 24/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Mạc Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Mạc Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số: 234/KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Bị cáo khai nhận: Chiếc điện thoại di động Iphone màu hồng bị cáo mua để sử dụng hàng ngày và liên lạc với người thân, không sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy. Chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 11H1 - 3488 là của bà Hoàng Thị B là người có quan hệ tình cảm với bị cáo, việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy bà Hoàng Thị B không biết. Hiện nay chiếc xe đã được trả cho bà Hoàng Thị B, vì vậy bị cáo không có ý kiến gì khác.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị B tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa liên quan đến chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 11H1 - 3488 phù hợp với lời khai của bị cáo, bà Hoàng Thị B không biết bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện để

thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa, bà Hoàng Thị B xác nhận đã nhận lại chiếc xe trên và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Mạc Văn T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Mạc Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Mạc Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Hoàn mẫu sau giám định vụ Mạc Văn T - Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Mạc Văn T 01 (một) điện thoại di động Iphone màu hồng, có số IMEI: 352043070651058 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh bị cáo là hộ nghèo, dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do nhận thức pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. Bản thân bị cáo cũng đã ăn năn hối cải, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều thành tích trong các hoạt động phong trào của địa phương, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát và bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng và nhất trí với luận cứ bào chữa của trợ giúp viên pháp lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với bản luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến gì tranh luận và đề nghị xét xử đúng người, đúng tội.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mạc Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định được: Khoảng 16 giờ 00 ngày 11/5/2023 Mạc Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 11H1 - 3488 mượn của bà Hoàng Thị B đi từ nhà đến khu vực Bến xe khách tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại bến xe bị cáo gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) nhìn giống người nghiện nên hỏi mua được 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa Heroine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô theo hướng Quốc lộ 34 đi huyện Nguyên Bình tìm chỗ sử dụng. Đến khu vực xóm Nam Phong 1, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng thì bị công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Mạc Văn T từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (Mười năm) tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp bởi bị cáo là đối tượng nghiện ma túy (heroine), không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Trong vụ án này bị cáo Mạc Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt khởi điểm theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 còn quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Cần xử tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Hoàn mẫu sau giám định vụ Mạc Văn T - Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Mạc Văn T 01 (một) điện thoại di động Iphone màu hồng, có số IMEI: 352043070651058, điện thoại cũ đã qua sử dụng xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 11H1 - 3488 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị B, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, Mạc Văn T khai được mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc trao đổi không ai biết, chứng kiến nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không có cơ sở để xác minh.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do vậy bị cáo đủ điều kiện được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Mạc Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Mạc Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 11/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Mạc Văn T có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 11/5/2023" (Kèm theo quyết định giám định số 234KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

- Hoàn trả lại cho bị cáo Mạc Văn T 01 (một) điện thoại di động Iphone màu hồng nhạt, có số IMEI: 352043070651058 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 132 ngày 01/8/2023 .

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Mạc Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Xuân Huy